

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
ĐƠN VỊ:

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ ..., năm học 20..-20..

I. Thông tin chung

Tên học phần:			
Mã học phần:		Số tín chỉ:	
Mã nhóm lớp học phần:			
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:		phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:
- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TNTL_De 1

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TNTL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

Lưu ý:

- Phương án đúng dùng chữ in hoa **gạch chân (B)**, hoặc **tô chữ màu đỏ (B)**;
- Các lựa chọn A, B, C, D có thể trình bày trên cùng một hàng ngang, hoặc mỗi lựa chọn một hàng. **Không để trong bảng (table); không định dạng đề mục tự động (bullets,numbering).**
- Số lượng câu hỏi của mỗi đề thi cần cân đối với thời gian làm bài của đề thi, mỗi câu hỏi nên có cùng điểm đánh giá. Mỗi câu hỏi có 04 phương án trả lời, 01 đáp án đúng, cho phép trộn tự các phương án. Không biên soạn phương án trả lời thuộc các dạng sau: Cả A và B đúng; Cả B và C sai,...; Cả A, B và C đúng; Cả A, B và C sai; Tất cả đều đúng; Tất cả đều sai.

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Phòng BDCL qua email: khaothi@dthu.edu.vn bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phù hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO...						
CLO...						

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

Ví dụ:

PHẦN TRẮC NGHIỆM (tổng số câu hỏi + thang điểm từng câu hỏi)

Một chất điểm thực hiện dao động điều hoà với chu kỳ $T = 3,14\text{s}$ và biên độ $A = 1\text{m}$. Khi đi qua vị trí cân bằng thì vận tốc của nó bằng

A. 2 m/s

B. 1m/s

C. 2.5 m/s

D. 3m/s

ANSWER: A

Tại cùng một vị trí địa lý, nếu chiều dài con lắc đơn tăng 4 lần thì chu kỳ dao động điều hoà của nó

- A. tăng 4 lần
B. tăng 2 lần
 C. giảm 2 lần
 D. giảm 4 lần

ANSWER: B

.....

PHẦN TỰ LUẬN (tổng số câu hỏi + thang điểm từng câu hỏi)

Câu hỏi 1: (..... điểm)

Câu hỏi 2: (..... điểm)

.....

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		4.0	
Câu 1 – 10		0.1	
Câu 11 – 20		0.2	
.....		
II. Tự luận		6.0	
Nội dung a.	2.0	
Nội dung b.	2.5	
.....	
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề

Đồng Tháp, ngày tháng năm 20...
 Giảng viên ra đề